

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
NHIỀU TÁC GIẢ



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

“100 NĂM CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐẾN VỚI
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN”

(1920 - 2020)



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

TÌM HIỂU SỰ VĂN DỤNG, BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN TRÊN CƠ SỞ "DÂN TỘC HỌC PHƯƠNG ĐÔNG" VÀ THỰC TIỄN CÁCH MẠNG VIỆT NAM TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ Ý NGHĨA HIỆN THỜI	293
PHẦN III. CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỚI TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG VIỆT NAM HIỆN ĐẠI	301
TS. KHUẤT THỊ THANH VÂN	
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH MẠNG "TRƯỚC HẾT PHẢI CÓ ĐẢNG CÁCH MẠNG" - Ý NGHĨA TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHÍNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY	302
ThS. PHẠM THANH XUÂN - ThS. TRƯƠNG MẠNH TIẾN	
CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - "CỘI NGUỒN LÝ LUẬN", ÁNH SÁNG SOI ĐƯỜNG CHO MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	313
ThS. ĐINH KHẮC TRUNG	
QUÁ TRÌNH KIẾN TẠO, XÁC LẬP, BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG - QUA CÁC VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	325
ThS. NGUYỄN THỊ THU DUNG	
ĐỘC LẬP, TƯ CHỦ, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG VĂN ĐỘNG THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ Ý NGHĨA VỚI CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI KỲ ĐỔI MỚI	336
NCS. NGÔ VĂN AN	
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	344
ThS. LÊ VĂN THUẬT	
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH GÓP PHẦN BỔ SUNG VÀ LÀM PHONG PHÚ THÊM KHO TÀNG LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ QUYỀN ĐỘC LẬP, TỰ DO CỦA DÂN TỘC	351
TS. LÊ THỊ KHUYÊN	
HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI SOI ĐƯỜNG ĐƯA CÁCH MẠNG VIỆT NAM GIÀNH THẮNG LỢI	359
ThS. PHAN BÁ LINH	
VAI TRÒ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	366
TS. NGUYỄN VĂN TRƯỜNG - ThS. LÊ ĐỨC THUẬN	
HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ NGHIỆP HÒA HỢP DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ 1945 - 1946	373
TS. LƯU MAI HOA	
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC - SỰ VĂN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VÀO ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA VIỆT NAM	382

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH GÓP PHẦN BỔ SUNG VÀ LÀM PHONG PHÚ THÊM KHO TÀNG LÝ LUẬN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ QUYỀN ĐỘC LẬP, TỰ DO CỦA DÂN TỘC

ThS. Lê Văn Thuật
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tóm tắt

Nhân dân Việt Nam và nhân dân tiến bộ trên thế giới ca ngợi Hồ Chí Minh, công nhận Người có vai trò quyết định đối với sự nghiệp đấu tranh giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam và góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới. Có được những thành quả như vậy là nhờ Hồ Chí Minh đã biết vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo và làm phong phú thêm học thuyết của Lenin về cách mạng thuộc địa, về quyền dân tộc tự quyết.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập, tự do.

I. MỞ ĐẦU

Hồ Chí Minh một con người vĩ đại, đã giành trọn cuộc đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc giành quyền độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam và góp phần vào thắng lợi chung của cách mạng trên toàn thế giới. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lenin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam; là sự kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Trong đó, độc lập, tự do của dân tộc là tư tưởng chủ đạo, chi phối toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh. Trong hành trình tìm đường cứu nước, khi nghiên cứu các tác phẩm kinh điển, Hồ Chí Minh nhận thấy một trong những ưu điểm đặc sắc nhất của kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác - Lenin, đó là phương pháp luận biện chứng và nhân sinh quan tất cả vì con người, cho con người và do con người. Người đã tiếp thu đồng thời phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lenin, thông qua chủ nghĩa Mác - Lenin, Người đã thấy thế giới là thống nhất, không chỉ gồm các nước tư bản phát triển mà cả nhân loại cần lao đang cần được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, khốn nghèo nàn, lạc hậu để có cuộc sống

thật sự ấm no, hạnh phúc, cuộc sống đúng với ý nghĩa của nó. Những tư tưởng của Hồ Chí Minh về quyền độc lập, tự do của dân tộc đã góp phần phát triển sáng tạo, bổ sung và làm phong phú thêm chủ nghĩa Mác - Lênin về quyền dân tộc tự quyết, về vấn đề dân tộc thuộc địa. Đúng như nhà nghiên cứu Nhật Bản Shingo Shibata đã nhận xét: "Những cống hiến lớn của Người đã góp phần đào sâu và phát triển lý luận của chủ nghĩa Lênin đối với các vấn đề dân tộc và thuộc địa. Trong lĩnh vực này điều cần phải đặc biệt nói đến là những lời tố cáo tội ác của bọn thực dân đã được đưa lên tới một đỉnh cao mới, với một bằng chứng cụ thể hơn bất kỳ một tài liệu nào trước đây về vấn đề đó"¹.

II. NỘI DUNG

2.1. Hồ Chí Minh đã vạch ra được một chiến lược giải phóng dân tộc vì độc lập, tự do theo con đường cách mạng vô sản

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đã chiến đấu không mệt mỏi vì một mục tiêu duy nhất - độc lập, tự do cho dân tộc mình và góp phần giải phóng các dân tộc thuộc địa khác trên thế giới khỏi ách đô hộ của thực dân, đế quốc. Sinh ra và lớn lên trong thời đại mà những mâu thuẫn bên trong của chủ nghĩa tư bản đế quốc đang ngày càng gay gắt và sự đứng lên của các dân tộc thuộc địa nói chung, của cách mạng phương Đông, trong đó có Việt Nam nói riêng, phát triển song song với phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản và lao động ở các nước tư bản chủ nghĩa, Hồ Chí Minh sớm nhận ra mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc với các dân tộc thuộc địa, giữa đế quốc với đế quốc, mối quan hệ giữa các thuộc địa với chính quốc và giữa các nước thuộc địa với nhau.

Người hiểu sâu sắc quan điểm nổi tiếng của Lênin khi cho rằng bước vào giai đoạn đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản, cách mạng thuộc địa tuy vẫn mang nội dung dân tộc dân chủ nhưng không còn phụ thuộc vào phapn trù cách mạng tư sản kiểu cũ mà đã trở thành cách mạng tư sản dân chủ kiểu mới, trở thành một bộ phận khăng khít với cách mạng vô sản, do đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo. Hồ Chí Minh nói: "Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản

¹ Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch (1971), Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.220.

trong phạm vi toàn thế giới”².

Bằng hình tượng “con địa hổ voi”, Người đã nhấn mạnh được mối quan hệ biện chứng của cách mạng thuộc địa và cách mạng vô sản chính quốc. Song, căn cứ tình hình ở các nước thuộc địa, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến tinh thần chủ động của cách mạng giải phóng dân tộc vì độc lập tự do. Người cho rằng, cách mạng thuộc địa cần có sự liên hệ mật thiết với cách mạng vô sản ở chính quốc nhưng không thể phụ thuộc vào cuộc cách mạng đó. Với Người, cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa, chẳng những có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản chính quốc mà khi thắng lợi nó sẽ đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng của giai cấp vô sản ở các nước chính quốc. Người viết: “An Nam dân tộc cách mệnh thành công thì tư bản Pháp yếu, tư bản Pháp yếu thì công nông Pháp làm giai cấp cách mệnh cũng dễ. Và nếu công nông Pháp cách mệnh thành công, thì dân tộc An Nam sẽ được tự do”³. Mặt khác, Hồ Chí Minh cũng kêu gọi tất cả nhân dân lao động trên toàn thế giới phải biết đoàn kết với nhau để cùng chống lại kẻ thù chung. Nếu như Mác, Ăngghen đưa ra khẩu hiệu: “Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!”, sau khẩu hiệu đó được Lênin phát triển thành “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại!” đến lượt mình, để mở rộng tinh thần đoàn kết trong tất cả những người lao động trên toàn thế giới, Hồ Chí Minh đưa ra khẩu hiệu: “Lao động tất cả các nước, đoàn kết lại!”⁴. Đây là một bước phát triển nhận thức mới về động lực và sách lược cách mạng, đáp ứng đúng yêu cầu mới của tình hình thế giới. Từ đó, Người dự báo: “Ngày mà hàng trăm triệu nhân dân châu Á bị tàn sát và áp bức thức tỉnh để gạt bỏ sự bóc lột đê tiện của một bọn thực dân lòng tham không đáy, họ sẽ hình thành một lực lượng khổng lồ và trong khi thủ tiêu một trong những điều kiện tồn tại của chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa đế quốc, họ có thể giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn”⁵.

Tinh đúng đắn, sáng tạo trong quan điểm này của Hồ Chí Minh đã được chứng minh bằng thắng lợi của cách mạng Việt Nam và cách mạng của các nước ở châu Á, Phi, Mỹ Latinh trong những năm cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI.

² Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.392.

³ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.262.

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.496.

⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.48.

2.2. Hồ Chí Minh đã phát triển sáng tạo nguyên lý về Đảng vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin, xây dựng thành công Đảng Cộng sản ở nước thuộc địa, nửa phong kiến

Chủ nghĩa Mác kết hợp với phong trào công nhân hình thành nên Đảng Cộng sản. Đó là nguyên lý xây dựng Đảng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Việt Nam là một nước thuộc địa, nửa phong kiến, giai cấp công nhân còn ít mà lực lượng yêu nước và cách mạng thì đông đảo. Công lao to lớn đầu tiên của Hồ Chí Minh so với rất nhiều nhà cách mạng yêu nước tiền bối trước, chính là đã phát hiện vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do và khả năng tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin của các tầng lớp và cá nhân yêu nước. Người đã vận dụng sáng tạo, đồng thời phát triển nguyên lý xây dựng Đảng vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện của Việt Nam, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ vào phong trào công nhân mà cả phong trào yêu nước dân đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa xuân năm 1930, nhân tố quan trọng quyết định sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do của cách mạng Việt Nam.

Có thể nói rằng, trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền độc lập, tự do, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đó là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là nhân tố quyết định, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi cuối cùng. Đó là một trong những cống hiến về lý luận xây dựng Đảng mà Người đóng góp vào kho tàng chủ nghĩa Mác - Lênin.

2.3. Xác định đó là sự nghiệp của toàn dân trên nền tảng liên minh công nông và trí thức, do giai cấp công nhân lãnh đạo

Nếu như C. Mác đã nghiên cứu chủ nghĩa tư bản ở thế kỷ XIX và phát hiện ra vai trò lịch sử của giai cấp vô sản là người đào huyệt chôn chủ nghĩa tư bản và là người xây dựng xã hội mới, xã hội cộng sản. Đến lượt mình, khi phát triển chủ nghĩa Mác vào hoàn cảnh của nước Nga, trong những năm 20 của thế kỷ XX, Lênin đã khẳng định vai trò lịch sử của giai cấp công nhân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Hồ Chí Minh nghiên cứu chủ nghĩa để quốc thực dân và cách mạng giải phóng dân tộc đã thấy rõ sức mạnh đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế. Ngay khi thành lập Đảng, trên cơ sở phân tích đối tượng và nhiệm vụ

cách mạng, Người chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổi địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Nhiệm vụ trước mắt là "giành lại thống nhất và độc lập hoàn toàn". Động lực cách mạng là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp tiểu tư sản trí thức. Lực lượng cách mạng còn có giai cấp tư sản dân tộc và các cá nhân yêu nước thuộc tầng lớp địa chủ vừa và nhỏ.

Vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VI (9/1928) vào điều kiện Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ rõ giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam là một lực lượng cách mạng cần tranh thủ, lôi kéo. Đồng thời, để khơi dậy lòng yêu nước của tầng lớp giàu có trong xã hội. Trong *Cương lĩnh đầu tiên* của Đảng, Người chỉ rõ: "trung, tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập"⁶.

Khi đề ra sách lược cách mạng dân tộc ở các nước thuộc địa, Lênin chưa hoàn toàn khẳng định vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, bởi vì ở các nước thuộc địa giai cấp công nhân mới ra đời và chưa trưởng thành tự giác. Hồ Chí Minh ngay từ đầu đã chỉ ra rằng, giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa phải là người lãnh đạo cách mạng, phải nắm lấy ngọn cờ độc lập dân tộc dân chủ chứ không để nó rơi vào tay của bất cứ giai cấp nào khác. Người sớm nhận thấy: "trong các thuộc địa, công nhân đã bắt đầu hiếu thế nào là đấu tranh giai cấp" [26; tr.188]. Ở Việt Nam, Người khẳng định: "Chỉ có giai cấp công nhân là dũng cảm nhất, cách mạng nhất, luôn luôn gan góc đương đầu với bọn đế quốc thực dân. Với lý luận cách mạng tiên phong và kinh nghiệm của phong trào vô sản quốc tế, giai cấp công nhân ta đã tỏ ra là người lãnh đạo xứng đáng nhất và đáng tin cậy nhất của nhân dân Việt Nam"⁷.

2.4. Phát huy tính độc lập và chủ động sáng tạo của các dân tộc thuộc địa trong đấu tranh giành quyền độc lập, tự do

Khi phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh cho rằng quan điểm đó chỉ đúng với cách mạng vô sản ở các nước Tây Âu, chứ nó không còn phù hợp với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa. Có được những nhận định đó là bởi Hồ Chí Minh thấy được sự khác biệt rất lớn về điều kiện lịch sử ở các nước Tây Âu so với điều kiện ở các nước thuộc địa. Ở các nước thuộc địa, sự áp bức bóc lột của chủ nghĩa thực dân là vô cùng

⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.3.

⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.407.

nặng nề, làm cho mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc với chủ nghĩa đế quốc thực dân trở thành mâu thuẫn lớn nhất và sâu sắc nhất, đó chính là cơ sở để nhân dân các dân tộc thuộc địa đứng lên “đem sức ta mà giải phóng cho ta” để đòi quyền độc lập, tự do. Từ đó, Hồ Chí Minh đã đưa ra một luận điểm rất mới mẻ rằng: “thuộc địa là mắt khâu yếu nhất trong hệ thống của chủ nghĩa đế quốc”⁸. Và Người khẳng định: “... nọc độc và sức sống của con rắn độc tư bản chủ nghĩa đang tập trung ở các thuộc địa hơn là ở chính quốc. Các thuộc địa cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy; các thuộc địa cung cấp binh lính cho quân đội của chủ nghĩa đế quốc. Các thuộc địa trở thành nền tảng của lực lượng phản cách mạng. Thế mà các đồng chí khi nói về cách mạng, các đồng chí lại khinh thường thuộc địa”. Theo Hồ Chí Minh, những ai khinh thường cách mạng thuộc địa, đề cao cách mạng chính quốc là đang muốn “muốn đánh chết rắn đằng đuôi”¹⁰. Sinh ra và lớn lên trong một nước thuộc địa có truyền thống hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, Hồ Chí Minh nhận thấy tinh thần dân tộc là động lực to lớn, là thứ vũ khí sắc bén của phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa trong sự nghiệp đấu tranh giành quyền độc lập tự do cho dân tộc, Người khẳng định: “Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước”¹¹. Từ đó, Người đánh giá rất cao vai trò, vị trí chiến lược của phong trào cách mạng ở các dân tộc thuộc địa và cho rằng các dân tộc thuộc địa có khả năng cách mạng to lớn. Người chỉ rõ: “Đang sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm, khi thời cơ đến”¹². Từ sự phân tích đó, Hồ Chí Minh cho rằng, cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa không những không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc, mà có tinh thần độc lập tương đối và chủ động sáng tạo, có thể nổ ra, giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. Vận dụng công thức của C. Mác rằng: “Việc giải phóng lao động phải là sự nghiệp của

⁸ Trần Minh Trường (2020), “Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh đấu tranh bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin”. *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, số 2, tr.5.

⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.296.

¹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.296.

¹¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.511.

¹² Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.40.

giai cấp công nhân"¹³, Hồ Chí Minh đã nêu lên luận điểm: "công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em"¹⁴ và "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta"¹⁵, bởi theo Người "Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập"¹⁶. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tinh thần chủ động, sáng tạo dựa vào sức mình là chính của các dân tộc thuộc địa trong sự nghiệp đấu tranh giành quyền độc lập, tự do không có nghĩa là sự biệt lập mà đó là sự kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Mặt khác, Hồ Chí Minh cho rằng cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa có mối quan hệ biện chứng và khăng khít với cách mạng vô sản ở chính quốc, tác động qua lại và thúc đẩy lẫn nhau trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung chứ không phải là sự phụ thuộc lẫn nhau. Người nêu rõ: "Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản; con vật vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị cắt đứt lại sẽ mọc ra"¹⁷. Trên cơ sở đó Hồ Chí Minh khẳng định: "vận mệnh của giai cấp vô sản ở các nước đế xâm lược thuộc địa gắn chặt với vận mệnh của giai cấp bị áp bức ở các thuộc địa"¹⁸ và "cách mạng ở phương Tây muốn thắng lợi thì nó phải liên hệ chặt chẽ với phong trào giải phóng chống chủ nghĩa đế quốc ở các nước thuộc địa và các nước bị nô dịch"¹⁹. Điều đó có nghĩa là sự thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa sẽ "giúp đỡ những người anh em mình ở phương Tây trong nhiệm vụ giải phóng hoàn toàn"²⁰. Mỗi quan hệ biện chứng giữa cách mạng chính quốc và cách mạng thuộc địa đã được Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ trong

¹³ C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 19, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.37.

¹⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.138.

¹⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.596.

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.445.

¹⁷ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.320.

¹⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.295.

¹⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.299.

²⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.48.

tác phẩm *Đường Kách mệnh*: "An Nam dân tộc cách mệnh thành công thì tư bản Pháp yếu, tư bản Pháp yếu thì công nông Pháp làm giai cấp cách mệnh cũng dễ. Và nếu công nông Pháp cách mệnh thành công, thì dân tộc An Nam sẽ được tự do"²¹. Có thể khẳng định rằng, đây chính là luận điểm rất sáng tạo của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc giành quyền độc lập, tự do cho các dân tộc thuộc địa. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã đánh giá rằng: "Luận điểm của Hồ Chí Minh mới mẻ đến kỳ lạ,... nó nằm trong dòng sáng tạo cách mạng của những con người mà cống hiến lý luận và sự nghiệp đấu tranh vạch đường cho thời đại"²². Luận điểm này của Hồ Chí Minh đã được minh chứng là hoàn toàn đúng đắn trong thực tiễn cách mạng Việt Nam và phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới trong thế kỷ XX.

III. KẾT LUẬN

Như vậy, bằng những hoạt động thực tiễn phong phú, bằng tư duy sáng suốt và trí tuệ thiên tài của mình, trong tư tưởng về quyền độc lập, tự do, Hồ Chí Minh đã có những cống hiến lý luận xuất sắc khi vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin về cách mạng không ngừng vào cách mạng thuộc địa. Người đã xây dựng thành công một hệ thống lý luận chặt chẽ, đặt cơ sở cho sự nghiệp đấu tranh giành quyền độc lập tự do ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến như nước ta. Nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh, điều kiện lịch sử đặc thù của Việt Nam là điểm xuất phát về lý luận và thực tiễn, về ý thức hệ của Hồ Chí Minh. Đó chẳng những là cơ sở để có những phát kiến sáng tạo, những cống hiến của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền độc lập, tự do, mà còn là sự cống hiến đặc sắc của Người, góp phần bổ sung, làm phong phú thêm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và kho tàng lý luận cách mạng thế giới, sẽ góp phần đưa cách mạng thế giới đi đến thắng lợi cuối cùng. Đồng chí Gört-hor - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Mỹ nói: Đồng chí Hồ Chí Minh là hiện thân đầy đủ nhất của lợi ích dân tộc Việt Nam và cũng là một lãnh tụ của phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới. Những cống hiến của Đồng chí đối với phong trào cách mạng thế giới và kho tàng tư

²¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.287.

²² Tạp chí Công tác tư tưởng và văn hóa, tháng 9/1994, tr.26.

tưởng mácxit sẽ đòi đòi sống mãi và sẽ được đòi đòi quý trọng"²³.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, tập 19, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. Trần Minh Trường (2020), "Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh đấu tranh bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin", *Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh*, số 2.
10. *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch* (1971), Nxb Sự thật, Hà Nội.

²³ *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch* (1971), Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.175-176.

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

07 Hà Nội, TP. Huế - Điện thoại: 0234.3834486; Fax: 0234.3819886

Website: <http://huph.hueuni.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản

Q. Giám đốc: TS. Trần Bình Tuyên

Chịu trách nhiệm nội dung

Q. Tổng biên tập: TS. Nguyễn Chí Bảo

Biên tập viên

Ngô Văn Cường

Biên tập kỹ thuật

Trần Dương Hoàng Long

Trình bày, minh họa

Minh Hoàng

Sửa bản in

Ngô Cường

Đối tác liên kết xuất bản

Đoàn Sỹ Tuấn, Trường Đại học Hoa Lư, đường Xuân Thành,
thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

KÝ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

"100 NĂM CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐẾN VỚI CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN" (1920 - 2020)

In 35 bản, khổ 19x27cm Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Văn
Thái,

89 Nguyễn Huệ, thành phố Huế. Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4264-2020/
CXBIPH/01-56/DHH. Quyết định xuất bản số 238/QĐ/DHH-NXB, cấp ngày 21
tháng 10 năm 2020. In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.